

BIỂU PHÍ THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ

Đơn vị tính: VNĐ – Chưa bao gồm VAT

Thời gian áp dụng: Từ 01/06/2020

STT	LOẠI PHÍ	MỨC PHÍ (VNĐ)	
		CLASSIC	GOLD
A	PHÍ QUẢN LÝ THẺ		
1	Phí phát hành		
	Thẻ chính	100.000	150.000
	Thẻ phụ	50.000	75.000
2	Phí phát hành nhanh (chưa bao gồm phí phát hành)	100.000	200.000
3	Phí thường niên		
	Thẻ chính	100.000	200.000
	Thẻ phụ	50.000	100.000
4	Phí thay thế thẻ		100.000
5	Phí cấp lại PIN		50.000
6	Phí thông báo thẻ mất cấp thất lạc (Miễn phí nếu phát hành lại thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo mất thẻ)		100.000
7	Phí cấp sao kê tài khoản theo yêu cầu (tại quầy giao dịch)		
	Trang đầu		10.000
	Các trang sau		3.000/trang
8	Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch tại máy ATM/POS VRB	Miễn phí	
9	Phí tra soát (phí khiếu nại)		
	Nếu khiếu nại đúng	Miễn phí	
	Nếu khiếu nại sai		80.000
10	Phí chấm dứt sử dụng thẻ		100.000

11	Phí thay đổi hạng thẻ (ngoài phí phát hành lại)	50.000
12	Phí thay đổi thông tin thẻ/chủ thẻ	50.000
12	Phí xác nhận theo yêu cầu (xác nhận việc sử dụng thẻ, số thẻ)	50.000
B	PHÍ GIAO DỊCH	
1	Phí rút tiền/ứng tiền mặt tại ATM/ POS	
	Tại ATM/POS của VRB	1.000
	Tại ATM/POS của ngân hàng khác	2% số tiền rút. Tối thiểu 50.000
2	Phí văn tin	Miễn phí
3	Phí chuyển đổi ngoại tệ	1,5%/số tiền giao dịch
C	PHÍ KHÁC	100.000